

Số: 242 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo
Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2837/QĐ-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4112/QĐ-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trung ương;

Căn cứ Công văn số 19963/BCĐTW-CTK ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 Trung ương về việc hướng dẫn thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực;

Theo đề nghị của Trưởng Thống kê tỉnh tại Công văn số 09/TK-DVG ngày 06 tháng 01 năm 2026 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 22/TTr-SNV ngày 09 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh Đắk Lắk (viết gọn là Ban Chỉ đạo tỉnh) gồm các thành viên sau:

1. Ông Trương Công Thái, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban.
2. Ông Hồ Ngọc Quang, Trưởng Thống kê tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực.
3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo:
 - Ông Lê Hữu Tuấn, Phó Giám đốc Công an tỉnh.
 - Ông Nguyễn Quang Thuận, Phó Giám đốc Sở Nội vụ.
 - Ông Trần Quang Sơn, Phó Giám đốc Sở Tài chính.
 - Ông Nguyễn Văn Nhiệm, Phó Giám đốc Sở Công Thương.

- Ông Lê Phúc Long, Phó Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
- Ông Nguyễn Xuân Đá, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Ông Phạm Minh Hữu, Phó Giám đốc Sở Y tế.
- Ông Lê Ngọc Vinh, Phó Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.
- Ông Ra Lan Trương Thanh Hà, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Ông Phạm Văn Trí, Phó Giám đốc Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk.
- Ông Lê Anh Thông, Phó Trưởng Thuế tỉnh.
- Ông Cao Thanh Sơn, Phó Trưởng Thống kê tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo các nội dung đã được quy định trong Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026 và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trung ương (viết gọn là Ban Chỉ đạo trung ương).

2. Thành lập, kiện toàn Tổ thường trực Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh (viết gọn là Tổ thường trực) giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh.

Giao Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Tổ thường trực; phân cấp Phó Trưởng ban thường trực ký văn bản hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và tổ chức thực hiện Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

3. Kiểm tra việc tổ chức chỉ đạo, thực hiện Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026 của Ban Chỉ đạo cấp xã.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Thống kê tỉnh là cơ quan thường trực, làm nhiệm vụ của cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh; xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026; có trách nhiệm bảo đảm điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh; sử dụng bộ máy hiện có để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh, bảo đảm không làm tăng đầu mối tổ chức và biên chế.

2. Thành lập Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh, do 01 Lãnh đạo Thống kê tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh làm Tổ trưởng, công chức các sở, ngành có thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, công chức Thống kê tỉnh, Lãnh đạo Thống kê cơ sở và các đơn vị khác có liên quan làm thành viên.

a) Tổ thường trực có nhiệm vụ chuẩn bị nội dung các cuộc họp, hội nghị, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh; quản lý, thực hiện công tác tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo đúng quy định của phương án, trong đó tuyên truyền tới các đơn vị điều tra và người dân về Tổng điều tra kinh tế năm 2026, điều tra thu thập thông tin, xử lý thông tin và thực hiện công tác tài chính, hậu cần cho cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026. Tổ trưởng Tổ thường trực sử dụng con dấu của Thống kê tỉnh cho hoạt động của Tổ.

b) Tổ thường trực thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Các thành viên làm việc theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành kèm theo Quyết định này. Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của cơ quan mình cho hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng bộ máy hiện có của mình để giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

5. Các thành viên của Ban Chỉ đạo tỉnh và Tổ thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành và tự giải thể sau 15 ngày làm việc kể từ ngày Ban Chỉ đạo trung ương tổng kết và công bố kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh

Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Thống kê tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*bnw*/

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính (Cục Thống kê);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NV (ThN_10b).

CHỦ TỊCH



Tạ Anh Tuấn

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh Đắk Lắk

(Kèm theo Quyết định số **242** /QĐ-UBND ngày **15** /01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh (viết gọn là Ban Chỉ đạo tỉnh).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh, sở, ban, ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Ban Chỉ đạo tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) - Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

2. Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; tập thể thảo luận, Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh tham gia, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh và kịp thời báo cáo, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh về các nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quy chế này.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO TỈNH

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Trực tiếp lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh; chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Triệu tập, chủ trì hoặc giao Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh, các hội nghị triển khai Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

3. Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, chỉ đạo việc phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, giữa Ban Chỉ đạo tỉnh với Ban Chỉ đạo cấp xã tại địa phương.

4. Ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Tổ thường trực Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh (viết gọn là Tổ thường trực) giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh.

5. Chỉ đạo việc xây dựng, ký ban hành hoặc phân cấp Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Thay mặt Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo triệu tập, chủ trì các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Chỉ đạo thực hiện các hoạt động do Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành, thực hiện theo sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh.

3. Chỉ đạo việc xây dựng, ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Chỉ đạo Thống kê tỉnh là cơ quan thường trực về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê thực hiện theo đúng Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả với các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Tổ thường trực trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

2. Đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh các cơ chế, chính sách để thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 thuộc ngành, lĩnh vực và chức năng, quyền hạn của sở, ban, ngành; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Thống kê tỉnh: Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh, có trách nhiệm:

a) Giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh về tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch; tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh kiểm tra việc tổ chức chỉ đạo, thực hiện Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2026 của Ban Chỉ đạo cấp xã; tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026, gồm các nhóm công việc chính sau:

- Chuẩn bị Tổng điều tra kinh tế năm 2026: Chỉ đạo và thực hiện phân chia địa bàn điều tra để thu thập thông tin đơn vị điều tra, hoàn thiện danh sách các đơn vị điều tra, thực hiện chọn mẫu đơn vị điều tra, tổ chức các hội nghị tập huấn về thu thập thông tin của Tổng điều tra kinh tế năm 2026, tuyên truyền và tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thu thập thông tin tại địa bàn, rà soát lập danh sách các đơn vị điều tra, thu thập thông tin về nội dung của Tổng điều tra kinh tế năm 2026. Chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn điều tra.

- Xử lý và nghiệm thu kết quả Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

- Xây dựng các báo cáo về kết quả, tiến độ thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026 và tổ chức các hội nghị tổng kết, công bố kết quả điều tra.

c) Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đối với những vấn đề phát sinh.

2. Thuế tỉnh phối hợp với Thống kê tỉnh thực hiện:

a) Chia sẻ dữ liệu liên quan của các đơn vị sản xuất, kinh doanh do đơn vị quản lý (doanh nghiệp, đơn vị thuộc/trực thuộc doanh nghiệp, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, cơ sở sản xuất kinh doanh trực tuyến) để thực hiện rà soát thu thập thông tin, kết nối dữ liệu phục vụ biên soạn kết quả Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

b) Đăng tải thông tin về Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên Trang thông tin điện tử của Thuế tỉnh. Thuế tỉnh phối hợp gửi thông tin về Tổng điều tra kinh tế năm 2026, công văn đôn đốc tới các doanh nghiệp, đơn vị thuộc/trực thuộc doanh nghiệp, Tổ hợp tác, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể, cơ sở sản xuất kinh doanh trực tuyến.

c) Giám sát thu thập thông tin Tổng điều tra kinh tế năm 2026 tại các địa bàn điều tra, xử lý dữ liệu, lưu trữ, khai thác chia sẻ dữ liệu Tổng điều tra kinh tế năm 2026 bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu.

3. Sở Nội vụ: Phối hợp với Thống kê tỉnh trong thu thập thông tin cơ sở sản xuất kinh doanh trực thuộc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Công an tỉnh: Phối hợp với Thống kê tỉnh trong việc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn điều tra; rà soát, thống nhất kết quả điều tra Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh: Phối hợp với Thống kê tỉnh trong việc thông tin, tuyên truyền Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

6. Sở, ban, ngành khác có liên quan:

a) Phối hợp với Thống kê tỉnh trong việc tổ chức, thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

b) Phối hợp với Thống kê tỉnh trong quá trình thu thập, giám sát, xử lý, lưu trữ, khai thác và kết nối, chia sẻ dữ liệu điều tra bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu.

Điều 7. Tổ thường trực

Tổ thường trực chịu sự điều hành trực tiếp của Ban Chỉ đạo tỉnh, có nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện các nội dung chủ yếu của cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026, cụ thể như sau:

1. Tham gia chuẩn bị nội dung các cuộc họp, hội nghị, xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh để Ban Chỉ đạo tỉnh thảo luận, quyết định.

2. Quản lý, thực hiện công tác tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026 theo đúng quy định của phương án, trong đó tuyên truyền tới các đơn vị điều tra và người dân về Tổng điều tra kinh tế năm 2026, điều tra thu thập thông tin, xử lý thông tin và thực hiện công tác tài chính, hậu cần cho cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

3. Thực hiện sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh để chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO** **TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2026 TỈNH**

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh. Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh và các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh. Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc thông qua các phiên họp toàn thể Ban Chỉ đạo tỉnh hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh hoặc thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh bằng văn bản.

3. Theo đề nghị của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh. Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh quyết định bổ sung hoặc thay thế danh sách thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc phân cấp và sử dụng con dấu của đơn vị mình.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công khi có yêu cầu gửi cơ quan thường trực để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện theo các quy định về tài chính hiện hành.

Điều 9. Quan hệ phối hợp hoạt động

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo tỉnh và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm

a) Phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, triển khai thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

b) Hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh

về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

3. Tổ thường trực giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Tổng điều tra kinh tế năm 2026.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, quyết định./.